TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ NINH** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33** /2019/HSST
Ngày 13 tháng 6 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông ***Vũ Bình Phương***

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông ***Nguyễn Mạnh Hùng***

2/ Bà ***Nguyễn Thị Tuyết***

- Thư ký phiên toà: Ông ***Lương Anh Tuấn*** - Thư ký TAND huyện Phù Ninh

- Đại diện VKSND huyện Phù Ninh tham gia phiên toà: Bà ***Lê Thị Bích Hạnh*** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang N** - Sinh ngày: 01/02/1979; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: khu 7, xã G, huyện P, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Bố đẻ: Nguyễn Ngọc K (đã chết); Mẹ đẻ: Đào Thị D - sinh năm: 1959; Vợ: Nguyễn Thị Lệ Q - sinh năm: 1978; Con: Có 03 người con (con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 15/9/2007, Nguyễn Quang N bị xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi cản trở, không chấp hành yêu cầu của người thi hành công vụ, N đã nộp phạt ngày 24/9/2007; Bị cáo Nguyễn Quang N không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại khu 7, xã G, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Hán Văn S**, sinh năm 1993; Nơi ĐKHKTT: khu 7, xã G, huyện P, tỉnh Phú. Vắng mặt

2. Anh **Lưu Văn H**, sinh năm 1976; Nơi ĐKHKTT: khu 7, xã G, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng từ cuối năm 2018, Nguyễn Quang N đã lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày để bán số lô, số đề trực tiếp cho người mua, nhưng không viết ra giấy (cáp đề) mà sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, số IMEI1: 868573024380799, số IMEI2: 868573024380781 bên trong có lắp số

sim 077.4345.170 bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại di động. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày, N so sánh để xác định các số trúng thưởng và thanh toán với khách mua. N quy định: Khách trúng số đề tức là mua số trùng với hai số cuối giải đặc biệt kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó, sẽ được trả số tiền gấp 70 lần số tiền họ mua số đề; trúng ba càng là người mua số trùng với ba số cuối của giải đặt biệt được trả số tiền gấp 350 lần số tiền mua số. Khách trúng số lô là số lô khách mua trùng với hai số cuối của tất cả các giải kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó và được trả số tiền 80.000 đồng/một điểm. Khách mua số đề N thu của khách 80% số tiền khách mua, còn số lộ N thu 23.000đồng/một điểm. Với cách thức bán số lô, số đề như trên, khoảng hơn 15 giờ ngày 25/02/2019, Hán Văn S, sinh năm 1993, HKTT: khu 7, xã G, huyện P, tỉnh Phú Thọ sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel i2i104, màu đen, số IMEI1: 358460085713224, bên trong có lắp số sim 0374282338 của S nhắn tin nội dung : "lô 74=20 điêm", "lo 75,= 150 điểm" đến số sim 0774345170 lắp trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO , vỏ màu đen , số IMEI 1: 868573024380799, số IMEI2: 868573024380781 của N để mua số lô 74 là 20 điểm, số lô 75 là 150 điểm. Sau đó, S gọi điện thoại cho N thì N bảo S phải trả cho N số tiền 3.910.000 đồng. Do N không có nhà nên N bảo S mang tiền đến nhà đưa cho con trai N là cháu Nguyễn Huy H1, sinh năm 2003 thì N mới đồng ý bán số lô trên cho S . S đi đến nhà N gặp cháu H1, S gọi điện thoại cho N để cháu H1 nói chuyện với N. N bảo cháu H1 cầm hộ số tiền 3.910.000 đồng do S đưa. S đưa cho cháu H1 số tiền 4.000.000 đồng, cháu H1 cầm tiền rồi trả lại cho S số tiền 100.000 đồng. Cháu H1 không có tiền lẻ nên S bảo nợ lại cháu H 1 10.000 đồng. Sau đó, N nhắn tin lại cho S nội dung: "ok 2" nghĩa là N đồng ý bán cho S hai số lô 74, 75 với số tiền là 3.910.000 đồng. Đến khoảng hơn 16 giờ cùng ngày, Lưu Văn H, sinh năm 1976, HKTT: khu 7, xã G, huyện P, tỉnh Phú Thọ sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen , số sê ri : 35623204902671 bên trong có lắp số sim 0348.005.628 của H nhắn tin nội dung: "Lô 77 x 30đ 87 x 20đ lô 03 x 50đ" đến số sim 0774.345.170 được lắp trong chiếc điện thoại di động trên của N để mua các số lô 77 là 30 điểm lô, 87 là 20 điểm lô, 03 là 50 điểm lô, tổng số tiền H mua 100 điểm lô của N là 2.300.000 đồng. H chưa có tiền trả nên N cho H nợ và N nhắn tin nội dung: "Ok" lại cho H nghĩa là đồng ý bán các số lô trên cho H. Đến 17 giờ cùng ngày, sau khi hết giờ làm việc tại Công ty, N đang đi bộ từ Công ty để về nhà thì bị Công an huyện Phù Ninh phát hiện kiểm tra . N hoảng sợ vứt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của N lên mái nhà bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1980 trú tại khu 7, xã G, huyện P, tỉnh Phú Thọ . Công an huyện Phù Ninh đã thu giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO , vỏ màu đen , số IMEI 1: 868573024380799, số IMEI 2: 868573024380781 bên trong có lắp số sim 0774.345.170 đã qua sử dụng, viền có nhiều vết xước, nứt của N dùng để nhắn tin mua, bán số lô với S và H. Ngoài chiếc điện thoại N sử dụng để mua bán số lô, số đề nêu trên, N tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động, màu đỏ, đen, trên vỏ có chữ ITEL, số IMEI: 354791091166963; 354791091166971 bên trong có lắp số sim 0977.215.303 đã qua sử dụng , số tiền 156.000 đồng ở túi quần trước bên phải và 01 chiếc ví màu nâu bên trong có số tiền 1.620.000 đồng.

Ngày 24/5/2019, Nguyễn Quang N đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh: 1.500.000 đồng (là số tiền N thu lời bất chính từ việc mua bán số lô, số đề).

Ngày 25/02/2019, Hán Văn S đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Mastel model i2i104 màu đen, số IMEI1: 358460085713224, 01 sim số 0374282338.

Ngày 25/02/2019 và ngày 26/02/2019, Lưu Văn H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh 01 ĐTDĐ nhãn hiệu NOKIA 1280 vỏ ngoài màu đen, bên trong lắp số sim 0348005628, có số seri 35623204902671; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.300.000 đồng.

Ngày 25/05/2019, cháu Nguyễn Huy H1 đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh số tiền 4.000.000 đồng (là số tiền Hán Văn S đưa cho cháu H1 ngày 25/02/2019 để đưa cho N).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh, N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Đối với số điện thoại thuê bao 0328.708.535, Cơ quan điều tra đã tra cứu thông tin chủ thuê bao trên hệ thống quản lý tại Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel cung cấp mang tên Đặng Hồng T , sinh ngày: 16/02/1990; địa chỉ: T1, Đ, Phú Thọ; số CMND 131757001 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 10/02/2007. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã T1, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ nhưng không xác định ai là người có tên và địa chỉ như trên.

Đối với Hán Văn S và Lưu Văn H là các đối tượng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng S và H chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, gá bạc, tổ chức đánh bạc. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng nêu trên vì đã có hành vi mua số lô, số đề theo quy định tại khoản 1 điều 26 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh, N khai nhận: Trong ngày 25/02/2019, N đã bán các số đề: 38, 87 mỗi số 20.000 đồng; số đề 73 là 10.000 đồng; số lô 87 là 10 điểm; số đề ba càng 222 là 20.000 đồng; 770 là 10.000 đồng; 058 là 40.000 đồng; 558, 658 mỗi số 20.000 đồng; số lô xiên hai 63, 82 với số tiền 100.000 đồng cho Tạ Ngọc T1, sinh năm: 1974; HKTT: khu 11, xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, tổng số tiền Ngọc bán số lô số đề cho T1 là 490.000 đồng. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh, T1 không thừa nhận hành vi mua số lô , số đề của Nguyễn Quang N. Quá trình điều tra, ngoài lời khai của N không có chứng cứ nào khác chứng minh T1 đã mua số lô, số đề của N nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ chứng minh để xử lý.

Quá trình điều tra xác định, số tiền 1.620.000 đồng tạm thu giữ trong ví của Nguyễn Quang N không liên quan đến hành vi đánh bạc của N. Đối với số tiền 156.000 đồng tạm thu giữ ở quần trước bên phải của N, trong đó N khai có 130.000 đồng là tiền N bán số lô, số đề cho Tạ Ngọc T 1 ngày 25/02/2019, còn lại 26.000 đồng không liên quan đến hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra, N khai nhận: Sau khi bán sô lô, số đề cho khách, N chuyển bảng đề cho Cao Đức M, sinh năm 1969, HKTT: khu 4, xã N1 huyện N2, tỉnh Phú Thọ. Cơ quan điều tra đã triệu tập nhiều lần nhưng M không có mặt tại địa phương nơi cư trú nên chưa làm việc được nên tách ra khi nào Cơ quan điều tra làm rõ đề nghị xử lý sau.

Đối với cháu Nguyễn Huy H 1 không biết số tiền Hán Văn S đưa cho cháu H1 là tiền mua số lô của Nguyễn Quang N nên không đề cập xử lý.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI1: 868573024380799, số IMEI2: 868573024380781 bên trong có lắp sim số 0774.345.170 đã qua sử dụng, viền điện thoại có nhiều vết xước, nứt; 01 chiếc điện thoại di động , màu đỏ , đen, vỏ có chữ ITEL số IMEI 354791091166963; 354791091166971 bên trong lắp sim số 0977.215.303 đã qua sử dụng của Nguyễn Quang N; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA , màu đen bên trong có lắp sim số 0348.005.628 đã qua sử dụng của Lưu Văn H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel i2i104, màu đen bên trong lắp số sim 0374.282.338 đã qua sử dụng của Hán Văn S; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 4.000.000 đồng do chau Nguyễn Huy H 1 giao nộp; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 2.300.000 đồng do Lưu Văn H giao nộp; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam : 156.000 đồng ở tú i quần trước bên phải của Nguyễn Quang N; 01 chiếc ví màu nâu bên trong có số tiền 1.620.000 đồng của Nguyễn Quang N; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 1.500.000 đồng do Nguyễn Quang N giao nộp được chuyển đến Chi cục THADS huyện Phù Ninh chờ xử lý.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Quá trình điều tra đã xác minh hiện bị cáo Nguyễn Quang N không có tài sản riêng có giá trị gì.

Tại bản cáo trạng số: 35/CT-VKSPN ngày 19 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Quang N về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Quang N phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự , xử phạt: Nguyễn Quang N từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI1: 868573024380799, số IMEI2: 868573024380781 bên trong có lắp sim số 0774.345.170 đã qua sử dụng, viền điện thoại có nhiều vết xước, nứt; số tiền 4.000.000 đồng do chau Nguyễn Huy H 1 giao nộp và số tiền 2.300.000 đồng do Lưu Văn H giao nộp;

- Trả lại cho Nguyễn Quang N: 01 chiếc điện thoại di động , màu đỏ, đen, vỏ có chữ ITEL số IMEI 354791091166963; 354791091166971 bên trong lắp sim số 0977.215.303 đã qua sử dụng; 01 chiếc ví màu nâu cùng số tiền 1.620.000 đồng; số tiền số tiền 156.000 đồng đã thu g ữ ở túi quần bên phải của Nguyễn Quang N và số tiền 1.500.000 đồng do Nguyễn Quang N giao nộp nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA , màu đen bên trong có lắp sim số 0348.005.628 đã qua sử dụng thu giữ của Lưu Văn H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel i2i104, màu đen bên trong lắp số sim 0374.282.338 đã qua sử dụng thu giữ của Hán Văn S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang N khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Từ khoảng hơn 13 giờ đến hơn 16 giờ ngày 25/02/2019, Nguyễn Quang N đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho Hàn Văn S , sinh năm 1993, HKTT: khu 7, xã G, huyện P, tỉnh Phú Thọ và Lưu Văn H, sinh năm 1976, HKTT: khu 7, xã G, huyện P, tỉnh Phú Thọ với tổng số tiền 6.210.000 đồng.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà công khai hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ. Do đó có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Quang N phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự nh ư kết luận và viện dẫn của Kiểm sát viên tại phiên toà là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] Vụ án thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, song hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phải biết rằng đánh bạc không những là vi phạm pháp luật mà còn gây mất trật tự công cộng, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc gia đình, vì vậy cần phải đưa ra xét xử và có hình phạt đối với bị cáo.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Bị cáo N không có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra bố đẻ của bị cáo đã được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất do đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải phạt tù giam đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ răn đe , giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO , màu đen , số IMEI 1: 868573024380799, số IMEI2: 868573024380781 bên trong có lắp sim số 0774.345.170

đã qua sử dụng, viền điện thoại có nhiều vết xước, nứt đã thu giữ của Nguyễn Quang N xác định đã được N sử dụng liên lạc để đánh bạc do vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Số tiền 4.000.000 đồng do cháu Nguyễn Huy H 1 giao nộp và số tiền 2.300.000 đồng do Lưu Văn H giao nộp xác định đã được sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen bên trong có lắp sim số 0348.005.628 đã qua sử dụng thu giữ của Lưu Văn H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel i2i104, màu đen bên trong lắp số sim 0374.282.338 đã qua sử dụng thu giữ của Hán Văn S do đã được sử dụng liên lạc để đánh bạc;

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động, màu đỏ, đen, vỏ có chữ ITEL số IMEI 354791091166963, 354791091166971 bên trong lắp sim số 0977.215.303 đã qua sử dụng; 01 chiếc ví màu nâu cùng số tiền 1.620.000 đồng đã thu giữ của Nguyễn Quang N; Số tiền 156.000 đồng đã thu giữ ở túi quần trước bên phải của Nguyễn Quang N và số tiền 1.500.000 đồng mà Nguyễn Quang N giao nộp do không chứng minh được có liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo N nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Cần buộc bị cáo Nguyễn Quang N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang N phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự

- Xử phạt **Nguyễn Quang N** 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước. *(Số tiền trên bị cáo phải nộp một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật)*

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Quang N.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI1: 868573024380799, số IMEI2: 868573024380781 bên trong có lắp sim số 0774.345.170 đã qua sử dụng, viền điện thoại có nhiều vết xước, nứt đã thu giữ của Nguyễn Quang N;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*) do cháu Nguyễn Huy H1 giao nộp và số tiền 2.300.000đ (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng*) do Lưu Văn H;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen bên trong có lắp sim số 0348.005.628 đã qua sử dụng thu giữ của Lưu Văn H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel i2i104, màu đen bên trong lắp số sim 0374.282.338 đã qua sử dụng thu giữ của Hán Văn S;

- Trả lại cho Nguyễn Quang N 01 chiếc điện thoại di động, màu đỏ, đen, vỏ có chữ ITEL số IMEI 354791091166963, 354791091166971 bên trong lắp sim số 0977.215.303

đã qua sử dụng; 01 chiếc ví màu nâu cùng số tiền 1.620.000đ (*Một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*) đã thu giữ của Nguyễn Quang N ; Số tiền 156.000đ (*Một trăm năm mươi sau nghìn đồng*) đã thu giữ ở tu i quần trươc bên phải của Nguyễn Quang N và số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) mà Nguyễn Quang N giao nộp nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/5/2019 lưu hồ sơ)

3. *Về án phí*: Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quang N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKS ND T.Phú Thọ;H.Phù Ninh;
- Chi cục THADS H.Phù Ninh
- Công an H.Phù Ninh;
- UBND xã G;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ
- Lưu HS, AV.

T/M .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Bình Phương